

CUỘC ĐỜI MỚI

Vừa chạy hối hả về xe, vừa xuýt xoa co vai rút cổ vì lạnh, Đông vừa tự trách mình thậm tệ. Trời chỉ mới vào tháng Mười, buổi sáng ra khỏi San Diego vẫn còn thấy ấm; trời ấm, cộng thêm những ngọn gió từ sa mạc thổi qua làm cho không khí San Diego càng nóng hơn, và vì cái nóng đó mà nó đã quên luôn cái áo lạnh đã định mang theo.

Tháng Mười, bầu trời Columbus, tiểu bang Ohio đã giăng đầy những đám mây màu chì lạnh lẽo. Từ bảy mươi độ ở San Diego chợt chuyển sang chạy trong bầu không khí ba mươi hai độ của Columbus, chẳng trách gì thằng Đông phát run. Có mấy bộ “suits” ở trong cặp, nhưng mà những bộ quần áo này chắc cũng chẳng thấm tháp gì với khí hậu ở đây, tính tới tính lui, Đông chỉ thấy có một cách tiện nhất: đi “shopping” (mua sắm).

Thế là bỏ mặc anh “plan manager”, người đứng đầu chi nhánh của hãng tại Columbus đang ngóng cổ chờ, Đông quành xe vào một khu phố có vẻ sầm uất, lái lang thang tìm chỗ mua sắm.

Ngày đầu tiên của chuyến công tác đã qua. Nhật ký công tác ghi gọn một chữ: “shopping”.

Ngày thứ hai, thầy Đông tà tà lái xe đi tìm sở làm. Đồng hồ tay nó chỉ 9 giờ, giờ đi làm thường nhật ở California; trời giăng đầy mây xám, không có nắng nên Đông cũng quên tuốt là đã 12 giờ trưa ở Columbus. Đã đi làm trễ, nó lại còn đi lạc, chạy loanh quanh làm sao mà lại lạc ra ngoài ô.

Tháng Mười, mùa thu đang chín ửng trên đầu cây ngọn lá. Xe qua một chiếc cầu nhỏ, cầu bắc ngang một dòng sông xanh, hai bên bờ sông ẩn hiện những rừng thu: màu lá chuyển từ vàng tươi sang tím đỏ, trong một khung cảnh xao xác lạ kỳ muôn ngàn màu sắc...

Trời thu thật tuyệt vời, đây là lần đầu tiên Đông hít thở trong cái hình ảnh về thu tuyệt vời này. Thế là bỏ luôn cái anh “plan manager” của chi nhánh hãng tại Columbus đang chờ, Đông dừng xe vào một bờ lộ, rồi thơ thẩn bước lên cầu. Dòng sông xanh! Mặt nước bình yên như mặt gương, sông chạy giữa hai bờ đá, đá lát rất phẳng, rất nhẵn nhụi; hai bờ đá nhẵn tạo chợt làm giảm đi nét tuyệt vời của sông, Đông nghĩ.

Sông ở đây không như những dòng sông trên quê hương Việt Nam. Ở Việt Nam sông chảy tự nhiên giữa hai bờ đất đá; thiên nhiên ở Việt Nam chưa bị bàn tay con người uốn nắn nhiều lắm. Ở Việt Nam, con người chưa thấy xa lạ với thiên nhiên cho lắm.



Tranh Thu - Steven Lê (Vovinam)

Đông sinh ra và lớn lên bên một dòng sông. Những ngày nắng, gió qua sông đưa vào từng làn hơi nước mát dịu; những ngày mưa, nước đập xạc xào vào thềm đất, tiếng sóng vỗ đã hòa vào lời mẹ ru. Tiếng của dòng sông... bao nhiêu năm rồi xa nhịp vỗ nhặt khoan tình tự của dòng sông!

Nắng chợt lên, nắng vàng úa trên đầu. Nhìn nắng Đông mới giật mình nhớ lại là đã chiều. “Well”, đã chiều rồi thì khỏi cần phải vào sở làm nữa; “well”, trời lạnh này mà có một cốc cà phê sữa nóng thì hay biết mấy. Nghĩ tới cà phê, hình như cái bao tử của Đông làm reo.

Trong nhật ký du hành của ngày thứ hai, Đông ghi gọn một câu: “Uống cà phê bên bờ sông Scioto”

Ngày thứ ba: Bắt tay người “Plan manager”, Đông cười cười hỏi:

- Chào xếp, khỏe không? Công việc có gì lạ không?

- Chúa ơi! Ông đi đâu mà giờ này mới tới?

- Để coi... Ngày hôm qua thì mãi uống cà phê ngắm cảnh rừng thu, cảnh đẹp quá nên quên cả xếp, ngày hôm kia thì đi “shopping”...

Vừa nói Đông vừa vỗ xôm xộp vào bụng, khoe bộ “suit” bằng nỉ xám, mới cấu cạnh.

Cô thư ký và mấy nhân viên trong phòng ngó dáo dít về hướng Đông. Ở tại chi nhánh này của hãng, ông “manager” này là một ông vua con, chưa có nhân viên nào dám nói chuyện với ông bằng cái giọng ba trợn như thằng Đông vừa nói. Mấy cô, mấy anh có mặt chả biết Đông là cái thằng nhà quê nào -- một thằng da vàng mũi tẹt, mặt mũi non choẹt, ý chừng như là nhân viên của hãng, mà lại dám nói chuyện với xếp lớn như vậy thì chắc là không “thọ” rồi! Xếp là Mỹ tóc vàng da trắng, khó có tiếng trong cả hãng, ít khi nói chơi lắm. Vậy mà... lạ chưa! Xếp vẫn cười cười nói nói với cái thằng khùng đó. Ý trời! Xếp còn đi lấy cà phê nóng cho nó nữa kìa!

Thằng kia đứng sọt một tay trong túi áo, một tay bưng ly cà phê, nói năng rồn rảng, chả hề kính trọng cấp trên gì cả! Tất cả nhân viên trong phòng đều quay lại nhìn, ai nấy đều rất ngạc nhiên. Sự ngạc nhiên có lẽ còn kéo dài nếu ông Smith, người “plan manager” không quay lại giới thiệu lớn:

- Đây, xin giới thiệu với tất cả quý vị, ông Đông, một trong những kỹ sư của hãng chúng ta ở San Diego. “Well”, tôi phát âm tên ông có đúng không?

- Đúng, đúng lắm, giống tiếng “Doong” lắm.

Trời đất, chữ Mỹ “Doong” có nghĩa là... Mấy cô Mỹ trong phòng tùm tùm cười. Đông nói lớn theo luôn:

- Quý vị có thể gọi tôi là “Doong” hay “Dick” gì cũng được... “What a good name! What a good name!”

Trong phòng có tiếng cười lớn.

“Kỹ Sư đến từ San Diego” Thảo nào thấy nó khùng quá. Thảo nào nó dám nói năng bậm trợn như vậy với sếp lớn. Hãng này có hơn hai chục ngàn nhân viên, có nhiều chi nhánh rải rác khắp nơi trên thế giới, nhưng chưa có chi nhánh nào chứa nhiều thành phần quái dị như cái viện nghiên cứu ở San Diego. Nhân viên vẫn nghe nhiều chuyện bất bình thường về mấy thầy kỹ sư, khoa học gia của hãng ở San Diego lắm rồi, nay gặp thêm một thầy, có là bao. Nghĩ thế nên mọi người đều vui vẻ, tự nhiên trở lại, quay về với công việc của mình, hết thắc mắc.

Các kỹ sư trong viện nghiên cứu ở San Diego trực thuộc Tổng Giám Đốc hãng; họ chẳng hề làm xếp ai, nhưng cũng ít có người dám ra lệnh cho họ. Đời đi làm mướn ở Mỹ! Sự phân chia giai cấp và hệ thống tổ chức của hãng xướng còn gắt gao, nhiều ngõ ngách hơn là quân đội nữa. Ở trong hãng này, để coi: cu li lao động báo cáo cho thằng “lead”, thằng “lead” báo cáo cho “supervisor”, “supervisors” báo cáo cho “section manager”, “section managers” báo cáo cho “plan manager”, “plan managers” báo cáo cho “regional manager” (trong nước Mỹ, hãng có tám “regions” vậy là tám thằng “regional managers”). Từ “regional manager” trở lên mới mong được nói chuyện trực tiếp với “President”, Tổng Giám Đốc. Trong khi đó, ở San Diego, mấy cha kỹ sư, khoa học gia muốn nói chuyện với ai là cứ gọi người đó, kể cả “President” của hãng. Như vậy, tính theo hệ thống hành chánh thì cái thằng khùng đang đứng kia còn cao hơn ông xếp lớn mà mọi người đều ngán ở cái chi nhánh này, cao hơn nhiều.

Viện nghiên cứu ở San Diego được trông coi bởi một ông “Vice President”. Một ông tiến sĩ khét tiếng trong khoa học điện toán, khét tiếng không riêng trong nước Mỹ, mà là trên toàn thế giới. Một ông thần thờ cả đời chưa hề có một cái áo “vest”. Mười mấy năm qua, từ khi lập hãng, người ta chỉ thấy ông mặc một bộ đồ duy nhất: quần kaki xanh dương sậm, áo sơ mi trắng.

Một hôm, thằng Đông mon men hỏi ông:

- Tại sao chả bao giờ tôi thấy ông mặc bộ đồ thứ hai?
- Muốn nói gì khi nói chữ "bộ đồ thứ hai"?
- Tôi... thấy ông mặc có mỗi một bộ quần áo này...
- Tao có mười bốn bộ giống như bộ này...
- ??
- Mỗi ngày tao mặc một bộ khác nhau đó chứ.

Một anh nhân viên chen vào, anh này ở một nơi khác đến San Diego để được huấn luyện nên có vẻ rất hiếu kỳ về các nhân vật ở đây:

- Thế bao lâu thì ông đi “shopping” một lần?
- Ba, hay bốn năm. Ba năm trước tao có đi “shop” một lần.
- Ông đi mua sắm ở đâu vậy?
- K-Mart.
- ???

Anh nhân viên cười khì khì.

Ông phó giám đốc ba trợn, xem thường bề ngoài như vậy, nên cả nhóm người làm việc với ông cũng đâm ra rất là lè phè, không hề kiểu cách, từ lời ăn tiếng nói đến cách ăn mặc. Mà hình như, đến một độ cao nào đó, người ta không xem kiểu cách là một cần thiết nữa.

Từ cái viện nghiên cứu này, nhiều trong số những máy “computers” hàng đầu trên thế giới được chế tạo ra. Các khoa học gia nghiên cứu, học hỏi, các kỹ sư áp dụng tài sáng tạo của mình để đưa các kiến thức khoa học vào thực dụng. Tổng số “kỹ sư” của hãng lên đến mấy trăm người, nhưng làm việc tại San Diego chỉ có hai mươi hai người, và hai mươi hai người này là những người quyết định mọi vấn đề liên quan đến kỹ thuật, các kỹ sư ở những nơi khác đều giữ vai trò phụ thuộc vào họ.

Qua cơn khủng hoảng kinh tế thế giới này, hãng vẫn tồn tại, vẫn sinh lợi tức, vẫn phát triển. Hàng của hãng bán ra vẫn đứng đầu về tầm mức khoa học kỹ thuật, vẫn rất tiện dụng cho khách hàng. Trong khi bao nhiêu hãng lớn nhỏ chung quanh phải khai phá sản, thì hãng Đông làm vẫn đều đều một mức lợi tức khả quan. Người ta lượng giá cao về các hàng hóa do hãng chế tạo, sự lượng giá có ảnh hưởng dây chuyền, phăng dần tới những người chủ động trong việc chế tạo, và sự tôn trọng từ đó mà ra. Người ta đồn đãi với nhau về sự “ba trợn” của các khoa học gia ở San Diego, như là các ba trợn của Einstein ngày nào; trong tiếng cười nhạo cái bất thường của họ có xen lẫn nhiều kính phục.

Ở đâu mà thằng Đông lọt vào đây? Trên đường đi công tác, Đông đã gặp câu hỏi này rất nhiều lần. Mỗi khi có ai hỏi, nó chỉ cười:

- Ô! Đó là một câu chuyện dài...

Câu chuyện bắt đầu từ khi Đông mới đến Mỹ.

Vừa đến Mỹ được ba ngày, hội thiện nguyện đã dẫn Đông đi tìm việc làm. Không một chữ Anh, không một đồng xu dính túi, hai mươi mấy tuổi rồi mà không một nghề nghiệp gì cả, làm sao tìm được việc? Hội bèn tìm cho một chỗ trong toán quét dọn của hãng. Trong chi nhánh, thầy Đông lại kiêm luôn nhiệm vụ “shipping and receiving”, kiêm luôn khâu vá, kiêm luôn đủ thứ chuyện của một tay cu li chuyên nghiệp. Vài tháng sau, lún la lún quén, Đông vừa viết vừa ra dấu, xin ông xếp được làm “ca nhì”, từ bốn giờ tới mười hai giờ đêm, để buổi sáng đi học tiếng Anh.

Lúc đó, viện nghiên cứu chưa thành lập, hãng chỉ có một trung tâm sửa chữa dụng cụ. Hàng ngày máy móc hư các nơi gửi về rất nhiều, mấy thầy “technicians” tại San Diego sửa không xuể tay, nên hãng thường hay cử các “technicians” ở những nơi khác đến phụ; trước là phụ, sau là để được huấn luyện thêm. Một hôm, có một tay thợ khá “cừ” ở miền đông đến, tay này là “lead”, một thứ thợ cả trong nghề, cũng chỉ huy được một

đội thợ ở ngoài, nên cách nói chuyện rất ư là “xếp”. Ông “xếp” con này cứ tự hào về tài giải mạch điện tử của ông, trong giờ ăn trưa, ông hay kéo mấy thầy ở San Diego ra mà đổ về các mạch điện khó. Mỗi khi mấy tay thợ ở San Diego lắc đầu, bốp trán chịu thua thì tay kia lại cười hô hô lên một cách khả ố, và lên giọng “thầy” mà giải nghĩa.

Câu chuyện về ông “lead” tài giỏi này vang ra tới tay ông “plan manager”. Xuất thân là một kỹ sư, ông “manager” này có vẻ cũng chịu cái trò “đố vui để học” kia lắm, ông bèn ra một đề tài: ông vẽ lên cái bảng trong phòng họp một cái hình khối vuông, mỗi cạnh của khối vuông là một cái điện trở (resistor), cái khối điện trở này được một dòng điện chạy từ một góc của khối qua góc đối diện. Ông đưa đề tài, đố tất cả tìm được cái “tổng trở”; tất cả “technicians” trong hãng đều chịu thua, anh “lead” vốn vẫn ba hoa chích chòe nay lại lặng im, vẽ vẽ tính tính, khối thuốc bay mờ mờ, giấy nháp đã tràn đầy cái thùng rác mà bài toán vẫn chưa tính ra; ông “manager” cứ cười hóm hỉnh đi ra đi vô, có vẻ rất khoái chí vì đã làm cho mọi người “bí”.

Bài toán ra buổi sáng, không ai giải ra; ông xếp cho tất cả “technicians” nghỉ luôn buổi chiều, ở tại sở để nghiên cứu, học hỏi về cái bài đó.

Bốn giờ chiều, “cu li” Đông hối hả bước vào, quét quét dọn dọn các phòng, tới cái phòng họp, nó rất ngạc nhiên khi thấy khối thuốc bay mờ mờ, thấy mọi người loay hoay tính tính toán toán, rồi lại thấy mọi người nhìn lên cái bảng đen trên vách, mặt mũi thật đăm chiêu. Len lén nhìn qua vai một anh, nó mới hiểu là mọi người đang làm bài toán đố trên bảng. Bài toán hình như quen quen, Đông ngừng tay chổi, đứng lên nhìn một chút, rồi... không kịp suy nghĩ, nó buột miệng: “easy! easy!”

Trong phòng có tiếng “suyt, suyt” khó chịu, nhưng Đông vẫn đứng đó la “Easy! Easy!” Suyt chút nữa nó đã bị mấy tay “technicians” nhào lại nắm cổ đuối ra, nếu ông “manager” không bước đến hỏi một tràng dài. Ông lặp lại câu hỏi mấy lần, nó vẫn lắc đầu không hiểu, cho đến khi ông kéo nó lại tấm bảng, ra dấu, nó mới hiểu là ông thách nó giải bài toán đó.

Đông quăng chổi, cầm lấy cục phấn, nguệch ngoạc dăm bảy dòng, nguệch ngoạc một cách thành thạo trước đôi mắt tròn xoe kinh ngạc của ông xếp. Bài toán mà cả hãng đã tốn cả ngày suy nghĩ không ra đã được thằng Đông giải trong vòng một phút. Như không tin ở mắt mình, ông xếp cầm lấy cục phấn, giải lại theo ý mình, kết quả vẫn như cái kiểu giải kỳ quặc của Đông. Ông nói to: Hay quá! Hay quá!

Vừa nói, ông vừa vỗ vai Đông trước những con mắt kinh ngạc của mọi người. Tất cả mọi người có mặt trong hãng đều bầu lại, nhiều người chả hiểu gì về bài toán, nhưng nghe sự khen ngợi của ông xếp, tất cả đều nhìn Đông bằng đôi mắt ngạc nhiên.

Ông “manager”, vừa hỏi, vừa viết, vừa ra dấu. Thầy Đông vừa đọc, vừa móc trong túi ra cuốn tự điển Anh Việt mà tra cứu. Cuộc đối thoại khó khăn diễn ra, đại khái như sau:

- Làm sao mà mày biết cách giải bài toán này?
- Ở xứ tôi, trước năm 1975, thằng học trò lớp 11 nào cũng phải biết giải bài toán đó.

Cả hãng lắc đầu không tin.

- Ở Việt Nam mày học tới lớp mấy?
- Lớp 12.

Cả hãng cũng lắc đầu không tin.

- Mày có biết các nguyên tắc căn bản về điện không?
- Tôi có học về điện trong năm lớp 11.
- Mày học hết toán đại số chưa?
- Ở xứ tôi trước năm 1975, học xong lớp 12 là đã phải xong các lớp “Calculus”.
- Còn hóa học?
- Cũng phải xong hóa học vô cơ, hóa học hữu cơ.

- Còn vật lý?
- Cũng phải xong hết phần điểm động, phần quang học, điện học....

Từ sau hôm đó, thằng Đông được ông “manager” cất nhắc lên làm “technician”, một anh “technician” hạng chót của hãng. Nó vừa theo mấy người thợ khác học sửa dụng cụ điện tử, vừa tiếp tục lo công việc nhận gói hàng hóa trong nhà kho của hãng.

Qua năm thứ hai ở Mỹ, Đông theo lời ông xếp, ghi danh vào học “Electronic Technology” ở San Diego City College. Nó được chọn giờ học, tự sắp xếp giờ làm. Một năm sau, coi bộ dễ ăn, nó bỏ “Electronic Technology”, ghi danh vào phân khoa Kỹ Thuật ở San Diego State University.

Trong năm thứ năm ở đại học Kỹ Thuật, Đông được hãng Allied-Signals mướn. Ngày được thư mời vào làm cho Allied-Signals, Đông rất băn khoăn, nó vào hỏi ông “manager”:

- Tôi rất buồn khi phải hỏi ông điều này: tôi sắp ra trường, muốn có việc làm trong ngành mình học để học hỏi thêm, ông có thể mướn tôi như mướn một kỹ sư không?

- Tao cũng rất buồn khi nói với mày điều này: cho tới hôm nay, tất cả công việc về kỹ thuật của hãng đều phải mướn lại các hãng khác, một hình thức “sub-contract” mà nhiều hãng ở Mỹ phải làm. Hãng này chưa có viện nghiên cứu kỹ thuật, tao sẽ không thể mướn mày làm kỹ sư được.

- Tôi được Bendix, một chi nhánh của Allied-Signals mời vào làm nội trú... trong thời gian học năm cuối...

- Ủa! Sao mày hay vậy?

- Tôi không biết, có lẽ họ biết tên tôi qua “Etta-Kappa-Nu”, hội của những sinh viên điện tử ưu tú...

- Đi! Tao khuyên mày đi. Allied-Signals có một trăm hai chục ngàn nhân viên...

- Một trăm hai chục ngàn nhân viên?

- Ừ, một trăm hai chục ngàn, đó là một trong các hãng lớn nhất nước Mỹ này... Kỹ sư của họ là những người hàng đầu trong khoa học kỹ thuật... Trong cái môi trường đó, mày sẽ học hỏi thêm rất nhiều... Mày cần có môi trường để học hỏi... Tao tin rồi đây mày sẽ là một kỹ sư giỏi...

Thế là Đông theo lời khuyên của ông xếp cũ, qua làm cho Allied-Signals. Người môn sinh Vovinam với lý tưởng từ bi giúp đời, giúp người bấy giờ làm việc cho quân đội Mỹ: chế tạo “mắt thần” gắn trên đầu bom, giúp cho máy bay thả bom được chính xác. Sự chính xác này đã được chứng minh qua trận “Desert Storm”, đánh nhau với Iraq vừa qua.

Cuối năm 1992, Allied-Signals đóng cửa cơ sở tại San Diego. Đông ở trong một số ít người được hãng chuyển qua viện nghiên cứu không gian ở Arizona. Trước ngày đi, nó lấy ngày nghỉ, đi các nơi từ giã bạn bè. Khi ghé vào hãng cũ, ông xếp cũ cười rạng rỡ:

- Sao? Khỏe không? Việc làm mấy thế nào?

- Tôi sắp phải đi Arizona...

- Ủa?

- Tôi đến để từ giã ông.

Một cô “technician” cũ, nay đã là “office manager”, chen vào:

- Mày đi đâu vậy?

- Tucson.

- Chỗ đó gọi là thị trấn buồn nản, chả có gì ngoài cây Xương Rồng...

- Tao biết.

- Mày có muốn đi không?

- Không, tao thích ở San Diego hơn chứ.

- Mày có muốn về đây làm không?

- Ủa? Tao có cơ hội đó chẳng?

- Hỏi ông ấy.

Cô bạn nhường mày chỉ về ông xếp cũ. Ông cười:

- Bây giờ tao đứng đầu “hardware engineers” ở đây. Mày muốn trở lại hãng này làm không? Viện nghiên cứu của hãng mới thành lập... Chắc họ cũng không trả lương cho mày cao như ở bên Allied-Signals... Nhưng...

- OK, tôi làm, tôi làm! Tôi cũng định chạy lòng vòng San Diego tìm việc đó chứ.
- OK, vậy thì mày đến làm.

Chuyện thăng Đông đổi việc làm chỉ có thể, chả hề có nọp “application”, chả hề có phỏng vấn như lệ thường. Và bây giờ, viện nghiên cứu của hãng đã lớn, đã nổi tiếng... Bây giờ thầy Đông đang đi lòng vòng để kiểm soát lại các sáng chế của mình.

Chi nhánh của hãng tại Ohio là nơi lắp ráp các cơ phận điện tử vào máy, chi nhánh này có khoảng năm trăm người. Hầu hết thợ lắp ráp đều phải làm việc theo lối dây chuyền, tất cả ngồi thành những hàng dài nối tiếp nhau, tất cả đều phải làm và nghỉ theo một giờ giấc đồng nhất. Khi Đông bước vào, guồng máy đang chuyển động đều, mọi người đều cúi gằm đầu, chăm chú làm việc.

Đông quay qua nói với ông “plant manager”, vẫn đi cặp kè từ nãy giờ:

- Ông cứ để tôi tự nhiên, tôi đi chung quanh đây xem xét công việc một mình được rồi.
- Vâng, tùy ông. Nếu cần chi, cứ gọi, tôi sẽ đến ngay.
- OK.

Ông xếp bước đi, Đông cởi chiếc áo “vest”, vắt đại lên một thành ghế gần đó, rồi thần thơ mà đi dạo. Nhịp máy chạy rì rào khắp nơi, mọi người đều tít tít lắp ráp, chả ai để ý tới cái anh chàng Á Đông, nhàn nhả đi dạo ở giữa chốn hối hả bận bịu như một thằng khùng. Thỉnh thoảng cũng có một hai đôi mắt Á Đông ngước lên, nhìn vội vàng rồi lẫn mất, làm cho thằng Đông có muốn chào cũng không chào kịp. Người Á Đông khá nhiều, Đông tự nghĩ. Trong số Á Đông này, chắc chắn là số người Việt không ít. Người mình tính cẩn mẫn, chăm chỉ, rất hợp với nghề điện tử mà.

Trong xưởng, máy lạnh được mở tối đa, không khí mát dịu, nhưng trên trán của nhiều người đã rịn mồ hôi. Đông chợt chạnh lòng. Chủ trương của hãng là tạo điều kiện thoải mái tối đa cho nhân viên khi làm việc, nhưng việc làm nhiều quá, thần kinh căng thẳng quá nên gương mặt của những người thợ nhiều khi phảng phất nét nhọc mệt.

Cứ cách một khoảng ngắn độ bốn mươi người thợ là có một anh hay một chị “lead” đứng; những người này đứng như lính đứng gác ngoài cổng nhà quan, không làm gì cả, chỉ đưa mắt qua lại để kiểm soát; hình thức “kiểm soát” thấy có vẻ rất thực dân. Nhìn những giọt mồ hôi phảng phất trên mặt người thợ, rồi nhìn gương mặt lạnh lùng không tình cảm của những người “lead”, Đông thấy cũng ái ngại cho đời lao động. Nhất là khi nhìn những gương mặt tươi sáng, hình như là người Việt, của mấy cô thợ trẻ.

“Nào ai giàu sang bậc nhất, tha phương cầu thực là đây...” Đông lẩm bẩm đọc một câu hát cũ.

Khi Đông dừng lại, ngóng cổ nhìn qua vai một người thợ, một anh “lead” bước đến. Thấy Đông thò tay chụp một cái “CPU board” (một tấm bảng nhỏ, trên gắn óc điện tử và các cơ phận chính yếu của máy điện toán) đang lắp ráp dở dang trên bàn, đưa lên ngắm nghía, anh ta phang ngay một câu, rất là cô hồn:

- Xin lỗi, ông không có quyền cầm cái “board” đó.
- Cho coi chơi chút mà, xếp?
- Chỗ này không phải chỗ chơi, “man”.
- Xin lỗi nghe... Không giỡn chơi thì thôi vậy.

Vừa nói xin lỗi, Đông vẫn vừa cầm cái “board” lật qua lật lại xem xét. Anh “lead” cự nự:

- Ông không trả lại cái “board” tôi sẽ báo cáo, tôi không cần biết ông là ai...
- “Good boy”, báo cáo đi, cứ tự nhiên.

Anh “lead” chửi thề một tiếng, xong quay qua chạy đi tìm ông “supervisor”. Cô thợ ngồi cạnh sợ xanh mặt, hỏi nhỏ bằng tiếng Việt:

- Ông ơi, ông là người Việt hả?
- Đông gật đầu. Cô tiếp:

- Thằng đó dữ lắm, đừng có chọc nó, ông ơi!

Đông nhìn cô, nhẹ nhàng trả lời:

- Không sao đâu cô, đừng lo cho tôi.

Thấy Đông nhìn chăm chăm, cô bỗng đỏ ửng mặt, cúi đầu tránh đôi mắt. Đông cười, đặt cái “CPU board” xuống bàn rồi bước đi.

Chưa được chục bước đã nghe tiếng thằng “lead” hồi nãy kêu réo:

- Ê, Ê, ông kia...

Đông quay lại, thấy cùng đi với nó có thêm hai người nữa, tai to bụng lớn, có vẻ "trùm" lắm.

- "Xin ông cho xem giấy phép vào hăng." Một người hỏi.

Đông trả lời tỉnh bơ:

- Ông “plan manager” giữ giấy đó ở ngoài kia rồi...

- Ông có bốn phen phải mang thẻ đó trước ngực, trong thời gian ông ở trong xưởng...

- Tôi biết, tôi biết, nhưng mà ông xếp của ông quên đưa cho tôi cái thẻ đó, không có thì lấy con mẹ gì mà mang?

Đông vẫn tỉnh bơ đối đáp. Câu chuyện dần dần trở nên ồn ào. Mấy người kia còn đang cự nự thì bỗng “xoảng” một tiếng khá lớn, mọi người xoay nhìn lại: đằng phía cuối hăng, trên lối đi có độ trên dưới một chục cái “boards” nằm hỗn độn, hình như ai vừa đánh rớt nguyên một cái mâm chứa “boards”. Một ông thợ già đang run rẩy cúi xuống nhặt đồng “boards”, rồi run rẩy đặt lại trên cái mâm. Anh “lead” đang cự nự với Đông vụt chạy về hướng đó, vừa chạy vội, vừa la hét:

- Ông già làm đổ “board” nữa rồi hả? Làm việc không cẩn thận, thứ như ông chả làm gì nên thân, để tôi đề nghị nó đuổi ông cho rồi.

Câu nói bằng tiếng Việt làm Đông giật mình. Thì ra anh “lead” là người đồng hương, “man”, đồng hương mà nó kênh kiệu quá vậy?! Đằng kia ông cụ riu riu lưỡi:

- Xin lỗi! Xin lỗi!...

- Không có lỗi phải gì nữa, lần này là lần thứ mấy rồi? Ông có biết một cái “board” đó bao nhiêu tiền không? Rồi làm sao tôi trình lên mấy ông sắp lớn đây?

Hai anh Mỹ đang đứng nói chuyện với Đông cũng chợt quên luôn cái thằng ba trợn ở đây, xoay lại đằng kia, hỏi với:

Sao đó? Đổ “boards” xuống đất nữa rồi hả? Thôi chết rồi!...

Đông cười thầm. Một cái “board” là một ngàn hai trăm đồng, chả trách gì mấy cha này hốt hoảng cả lên.

- Gọi “quality engineer” qua xem xét đi. Nếu họ không chấp nhận thì phải điền giấy tờ, phải trình lên cấp trên... Mẹ, tháng này đủ thứ chuyện xui hết rồi...

Một trong hai người hỏi giấy tờ Đông hình như là “supervisor” của toán thợ này, ông ta sợ mất mấy cái “boards”, quên luôn Đông. Có thêm mấy người bước đến, hình như là “quality engineers”, những kỹ sư chịu trách nhiệm về phẩm chất của hàng hóa, tất cả lao xao xem xét, bỏ mặc ông lão đang đứng nghiêm, cúi đầu nghe thằng “lead” trạc tuổi con ông chửi bới.

Một anh “quality engineer” lên tiếng, giọng nói có vẻ thận trọng lắm:

- Tôi rất tiếc sẽ không ký thuận cho gởi mấy cái “boards” này ra ngoài khách hàng được. Ông sẽ phải làm báo cáo, xin hủy...

- Hủy bỏ? Một ngàn mấy một cái, làm sao xin hủy bỏ?

- Tôi không biết, đó là việc của ông.

Mấy người nữa bước tới, hình như họ là những người trong số “managers” ở tại chi nhánh này. Một người bước vội tới cái điện thoại:

- Chúng ta không thể tự quyết định, để tôi gọi “xếp” mới được.

Bây giờ, thằng “lead” đã ngưng chửi, nhưng ông cụ Việt Nam vẫn còn đứng đó, gương mặt già nua thẫm nâu như đứng trước vành móng ngựa, chờ quan tòa xử án mình. Nhìn gương mặt ông cụ, tự nhiên Đông thấy buồn thật buồn. Từng tuổi ông, ở Việt Nam ắt hẳn đã là trưởng lão của gia đình, đã vào cái thời nhàn nhã nghỉ ngơi, bàn luận lời thánh hiền; đâu có nhọc nhằn quá dưới chợ đời tối tăm chật hẹp như vậy!

Ông “plan manager” bước vào, gương mặt lạnh lùng như ông đại tướng đang dẫn quân xông trận.

- Chuyện gì đó?

Một nhóm “xếp” nhỏ quay quần lại bên “xếp” lớn, vừa báo cáo, vừa chỉ trỏ nhậu xỉ cả lên. Vụt thấy thằng Đông cũng đang đứng gần, ông “xếp lớn” nhìn Đông, lắc đầu phân bua:

- Như ông thấy đây, đủ thứ chuyện đổ trên đầu tôi mà...
- Thì như vậy xếp mới nổi tiếng là người xuất sắc của hãng chứ...

Nghe thằng Đông nói với cái giọng ngang ngang, chẳng lẽ độ gì cả, mấy người kia quay lại nhìn, có vẻ ngạc nhiên. Không đợi ông xếp lớn giới thiệu, Đông bước đến bên ông, hỏi nhẹ nhàng:

- Còn xài được không?

Ông “plan manager” đưa mắt hỏi anh đứng đầu nhóm “quality engineers”, một anh Mỹ trắng tóc vàng nhanh nhẩu trả lời:

- Tôi e ngại rằng... không.

Đông chận lời:

- OK, để đó cho tôi...
- Để đó cho ông?...

Không trả lời ông kỹ sư, Đông quay về phía ông “plan manager”:

- Gửi hết về San Diego cho tôi. OK, chuyện tới đó là hết, đừng rầy rà chưởi bởi ai nữa. Cứ nói với “headquarter” là tôi lấy mấy cái “boards” này về...

Ông xếp lớn hỗn hờ:

- Rồi! Rồi! Cảm ơn ông, cảm ơn ông. Gửi mấy cái “boards” này về San Diego, nhớ đề là theo lệnh của ông Đông... Anh em cứ tự nhiên về chỗ làm việc, không ai có trách nhiệm gì về mấy cái “boards” này cả, OK?

Cả đám “OK”, bước đi mà hình như lòng mọi người lấy làm lạ lắm về cái thằng lạ mặt kia. Một trong hai ông thần tai to bụng bự lúc nãy hỏi giấy Đông thập thò bước đến:

- Xin lỗi ông, tên ông đánh vần ra sao?

Ông “plan manager” quay lại Đông, giải thích:

- À, ông Đông, đây là “production manager” của tôi, ông ấy hỏi tên ông để mà làm báo cáo, ghi vào hồ sơ lưu đó mà.

Rồi ông cầm một cái “board”, quay lại anh kia, chỉ vào nơi có in phù hiệu của hãng trên đó mà nói:

- Đây, tên ông ấy đây.

Ông “production manager” trở mặt nhìn, rồi nhanh nhẩu viết tên Đông xuống: trên tất cả các “CPU boards” mà họ đang sản xuất, đều có in tên của người “design” ra chúng: hai chữ “DONG TRAN” nổi bật ngay bên dưới cái phù hiệu của hãng.

Đông ngoái nhìn quanh, anh “lead” đã lánh đi mất biệt.

Tranh Thu - Steven Le (Vovinam)

Tháng Mười, lá đang chuyển màu, cả thành phố rực rỡ một màu lá đỏ. Tháng Mười ở miền đông bắc nước Mỹ bao giờ cũng đẹp, cũng nên thơ.

Đông bước thẩn thờ trên hè phố mà nghĩ về những bài viết về mùa thu bắc Mỹ. Trong lòng chợt vang vang bài "Thu Vàng", nó nhặt một chiếc lá vừa rơi xuống: "nhặt lá vàng rơi, kìa màu lá còn tươi..."

Đi trong màn lá rơi, lâu thật lâu rồi mới thấy lá vàng rơi. Ở Việt Nam lá ít khi đổi màu đẹp như vậy; chỉ có những ngày gần Tết, rừng cao su ào ạt đổ lá, lá vàng như nghệ, lá úa như đất, lá buồn như những ngày chiến tranh... Ngày xưa... Cuộc đời cũ như đã quá xa xôi! Việt Nam bây giờ nhặt nhòa trong nỗi nhớ, quê hương xa, xa muôn trùng!

Buổi chiều thu trong công viên, Đông ngồi một mình giữa vùng cây lá đầy màu sắc; buổi chiều lạnh lùng se sắt, ngồi một mình với tách cà phê nóng cũng thích thật! Đột nhiên Đông nhớ lại những ngày gần Tết trong một trường trung học ở Việt Nam... Những ngày gần Tết, trời gầy gầy lạnh, không khí rất dễ thương. Hồi đó Đông có một ông thầy dạy Pháp văn, đã từng đi Pháp du học nhiều năm, ông hay so sánh những ngày cuối năm ở Việt Nam với những ngày vào thu ở miền nam nước Pháp. Khi gió Bắc về, khi trời bắt đầu gầy gầy lạnh là ông hay đứng tựa người vào khung cửa sổ mà ngắm trời cao. Nhiều khi giữa giờ Pháp văn ông buộc miệng đọc lên đôi bài thơ Pháp -- thơ chữ Tây thì bọn Đông nghe tiếng được tiếng không, nhưng cũng có những khi ông thầy hào hoa phong nhã buộc miệng đọc đôi câu thơ của Cung Trầm Tưởng:

”Mùa Thu Paris

Trời buốt ra đi,
Rừng rừng rượu đổ tràn ly... "

Rồi từ bài thơ, ông chợt quên những bài học đang dạy, ông chợt kể về những chiều thu vàng bên bờ sông Seine, ông chợt nói về những ước mơ của ông, của ngày mới lớn: ông mơ có một ngày... về nước nắm chính quyền, ông sẽ có cơ hội để mà xây dựng Việt Nam, để mà "đưa Việt Nam sánh vai với người quốc tế", ông khen dân mình thông minh, nhưng cứ chê những người lãnh đạo đất nước thời đó là ngu dân (!) Có lẽ vì cứ chê những người lãnh đạo là ngu dân, nên khi về nước, ông được những kẻ ngu dân kia đầy tuốt luốt xuống cái tỉnh lỵ đèo heo hút gió của Đông mà giữ một chân dạy học.

Năm 1975, lớp của Đông đã rời trường, ra đời. Đông chỉ nghe bạn bè kể lại rằng ông thầy cũ ở lại, nhờ những lời chê bai chế độ cũ khi trước mà ông được Việt Cộng trọng dụng, cất cử làm hiệu trưởng trường trung học cũ của Đông. Ông rất hăng hái với nhiệm vụ, ông thảo nhiều đề án đưa lên ban Chấp Hành Trung Ương Đảng Cộng Sản, mong kẻ thắng trận sẽ khôn ngoan mà nghe lời ông, các ý kiến về xây dựng đất nước do ông đề ra sẽ được thực hiện, rồi dân tộc Việt Nam sẽ được phú cường, rồi tên tuổi ông sẽ đi vào lịch sử,...

Ông thầy kia cứ đạo đạt ý kiến lên "dăng" mãi cho đến một hôm, công an xông vào trường, còng tay ông dẫn đi. Từ đó về sau, chẳng còn ai biết ông ra sao, ở đâu.



Buổi chiều trong công viên ở Columbus, những màu sắc lạ kỳ của cỏ cây hoa lá khi chớm vào thu tự dưng làm Đông nhớ ông thầy xưa... Ông thầy xưa... những người bạn cũ... tất cả cũng mịt mờ xa!

Đột nhiên Đông đứng bật dậy. Hình ảnh ông thợ già trong hăng chợt làm nhớ Việt Nam, nỗi nhớ Việt Nam chợt làm nhớ thời thơ ấu, những hình ảnh tưởng tượng về thu trong thời thơ ấu chợt làm nhớ người thầy giáo cũ... người thầy giáo cũ... hình như có nét giống giống người thợ già kia... Đông thấy rợn người, thấy trong lòng có một cơn xao động kỳ lạ cuộn cuộn đến...

Sáng hôm sau, Đông vào hăng thật sớm. Cái "Assembly line" của hăng đã bắt đầu chạy từ bảy giờ sáng; Đông bước vào, anh "lead" ngày hôm qua cúi đầu chào một cách rất lễ độ, hình như mọi người hôm nay đã biết Đông là ai, họ đang cố gắng lấy lòng nó đây. Đông cười chào anh "lead", rồi chỉ tay về phía ông thợ già đang đứng điều khiển máy hàn, hỏi ngay, bằng tiếng Việt:

- Tôi có thể nói chuyện với ông ấy một chút được không?

- "Dạ được", anh "lead" nhanh nhẩu trả lời, rồi nhanh nhẩu gọi ông thợ, cũng bằng tiếng Việt: "Ê!

Ông Tám, đi lên văn phòng cho xếp đây hỏi chuyện".

Ông lão luống cuống nhìn quanh, rồi vói tay ngừng máy.

- Ê! Ê! Ông nội! Đừng có tắt máy, ông nghỉ chờ máy không có nghỉ, để tôi kêu thằng khác qua đứng máy...

Anh "lead" lại lên giọng cha quát tháo. Ông lão "dạ" lớn, rồi luống cuống bước theo Đông. Trong hăng có những đôi mắt Việt Nam ngước lên, thoáng nhìn Đông, rồi lại nhanh nhẩu nhìn tránh khi mắt Đông nhìn tới.

Đông đưa ông thợ già ra câu lạc bộ ở trong hăng, gọi hai ly cà phê, rồi mời ông ngồi. Ông run run hỏi:

- Dạ... Ngồi đây nói chuyện có sao không xếp? Người ta cấm ra uống cà phê trong giờ làm đó...

- Không sao đâu bác, bác ngồi với cháu, không sao đâu.

Ông lão kéo một cái ghế, khấp nép ngồi xuống.

- Bác cứ tự nhiên, cháu chỉ mời bác ra đây để hỏi chuyện chơi thôi.

- ...?

- Bác trông quen quen...

- ...?

- Hồi xưa bác có dạy học ở tỉnh X không?

Ông lão hình như hơi chấn động, nhưng ông gạt phăng:

- Dạ thưa không, tôi chỉ là một người lao động thôi, tôi không có dạy học...

- Thế bác tên Tám à? Không phải tên Tâm sao? Ông thầy giáo Tâm?

Ông lão có vẻ xúc động hơn, run run giọng trả lời:

- Dạ... không! Tôi chỉ là Tám, thợ Tám...

- Xin lỗi bác, có lẽ cháu nhầm, thôi, coi như cháu mời bác một ly cà phê chơi cho vui vậy... À, còn về chuyện mấy cái “CPU boards” ngày hôm qua, bác đừng có lo, cháu sẽ đem hết về San Diego...

Ông lão cúi đầu lặng im.

- Cháu cũng sẽ nói với ông “plan manager” ở đây dặn mọi người cư xử đàng hoàng hơn với bác...

Đông nhắm nháp một chút cà phê. Ông lão cũng với tay đưa ly cà phê lên miệng. Vị cà phê thơm nồng có lẽ làm ông thấy dễ chịu hơn. Ông thập thò hỏi:

- Thế... xếp làm cái gì ở trong hãng này mà oai thế?

- Thôi, bác cho cháu xin! Xếp xiếc gì, bác cứ coi cháu như là con cháu vậy...

- Dạ, không dám.

- Cháu tên Đông, bác cứ gọi cháu là Đông. Trên mấy cái “boards” mà bác làm suốt ngày hôm qua đều có in tên cháu, tên cháu ở trên sản phẩm nào của hãng là cháu có toàn quyền quyết định về mọi chuyện liên quan đến sản phẩm đó.

- A... Thảo nào... Thảo nào cả ông “plan manager” cũng ngán... cậu.

Đông ngược nhìn ông như dò hỏi. Ông phấn khởi tiếp:

- Bọn chúng tôi ở đây đều đã nói về cậu nhiều. À, bọn thợ già ấy mà. Ở đây có khoảng bốn mươi người Việt làm, trong đó già như tôi cũng được sáu người. Trong giờ ăn bọn tôi hay ngồi với nhau... Lần đầu khi thấy chữ “DONG TRAN” trên mấy cái “boards”, bọn tôi rất phấn khởi...

Đông cười cười, ông lão hơn hớn tiếp:

- Một anh bạn của tôi cầm cái “board”, kéo thẳng Mỹ ngồi cạnh ra mà nói: “mấy thấy không, dân Việt Nam chúng tao là “năm bờ oanh”, nhìn đây này, nhìn đây này, đây là một cái tên Việt Nam này, người “project engineer” này là người Việt đây này...”, mà mấy thằng Mỹ làm chung nó cũng ngán thiệt...

Đông nói chêm vào:

- Nhưng mà tính chung, số sản phẩm mang tên Mỹ vẫn nhiều hơn, bác ơi. Trong cái viện nghiên cứu ở San Diego chỉ có một mình cháu là người Việt... Mà hình như trong số mấy trăm kỹ sư của hãng, chỉ có một mình cháu là người Việt...

- Một mình cậu cũng đủ để bọn này hãnh diện rồi! Cậu biết không, thời tuổi trẻ tôi cũng mong được như cậu đó, lúc qua Tây du học...

Đông giật mình. Ông lão cao hứng, hình như đã chột nói về cái thời mà ông đã cố giấu giếm!

- Bác có đi Tây du học?

Ông khựng lại một lúc thật lâu, rồi trầm giọng:

- Dạ... Có...

Đông xoay người nhìn thẳng vào mắt ông như để cố tìm những nét quen thuộc cũ. Một hồi thật lâu, nó run run giọng hỏi, đôi mắt tìm tòi trên cái thẻ nhân viên mà người thợ già đang mang trước ngực:

- Ông là... giáo sư Tâm, Lê Văn Tâm?

Ông lão cũng nhìn thẳng Đông, hỏi:

- Mà cậu tìm ông giáo sư Tâm để làm cái gì?

Đông vụt hiểu. Ông thầy cũ của nó đang ngồi đây mà giấu giếm dĩ vãng của mình. Một dĩ vãng du học đầy huyền thoại, đầy ước mơ, và một dĩ vãng cộng tác với Việt Cộng bức hại đồng nghiệp. Nhưng mà sao trông ông có vẻ già nua còm cõi quá, những nét hào hoa phong nhã mà nó vẫn nhớ về ông đã hoàn toàn biến mất. Đông trầm giọng dò xét:

- Cháu là... học trò cũ của ông...

Ông lão sồn sác, dậm đứng lên. Đông vội trấn an:

- Bác đừng lo, nếu bác là giáo sư Tâm thì cứ cho cháu biết, cháu chỉ muốn tìm người quen thôi, chứ không có ý gì...

- Thế... cậu học với tôi hồi năm nào?

Đông thở phào, nói ngay:

- Cháu... Thầy, em là thằng Đông, học ở trường trung học X từ năm 1966 cho tới 1973...

Ông lão chừng như rất xúc động. Ông nhìn trầm trầm vào mặt Đông, lắc đầu:

- Tôi không nhớ... Hai mươi mấy năm rồi còn gì...

Lời nói buồn như một tiếng thở dài.

- Thầy thay đổi nhiều quá, em cũng không nhìn ra thầy... Chiều hôm qua ngồi trong “German Village” nhìn lá rơi, sức nhớ những lời thầy kể về mùa thu ở miền nam nước Pháp, em mới rờn rợn nhận ra thầy quen quen...

- Hai mươi mấy năm rồi mà cậu vẫn còn nhớ lời tôi kể hả? Cậu có trí nhớ tốt thật, còn tôi, từ khi đi cải tạo về...

- Thầy... cũng đi cải tạo?

Ông lão vụt im bặt.

- Sao em nghe nói...

- Cậu nghe nói đúng. Tôi ở lại cộng tác với tụi nó, được nó cho làm hiệu trưởng, nó xài tôi hơn một năm thì bắt nhốt luôn vào trại cải tạo... Mẹ! Đồ vắt chanh bỏ vỏ... một lũ ngu dân...

Đông hơi mỉm cười, vẫn cái câu “một lũ ngu dân” mà ông dùng để chỉ những người lãnh đạo chính quyền Quốc Gia trước kia.

- Thôi, chuyện đã xa rồi thầy ơi! Mà làm sao thầy qua được đây?

- “H.O.”, nhờ đi cải tạo tám năm nên cũng vào được diện “H.O...” Qua đây tôi đổi tên Tâm thành Tám, cố quên những ước mơ thời còn trẻ, cố trốn lánh bạn bè cũ, cố dấu cuộc đời cũ,... ai ngờ... ai ngờ vẫn gặp cậu! Cậu Đông!... Tôi lằm, tôi lằm tụi nó cậu ạ...

Ông lão nói như một lời biện hộ cho cái khoảng thời gian cộng tác với Cộng Sản của mình. Tám năm cải tạo hình như đã “cải tạo” được ông: từ một người thân cộng, ông đã trở thành một người chống cộng. Nhưng khác với những người Quốc Gia chung quanh, ông không có cái tình thần Quốc Gia để mà hướng về, để mà tìm về... Trong cuộc đời, ông chỉ còn là một kẻ lang thang, lòng rỗng không không còn nơi nương tựa. Đông chợt ngậm ngùi thương cho ông thầy cũ. Ông vụt nói nhanh:

- Cậu Đông à! Nếu cậu là học trò của tôi thật, thì tôi mừng cho cậu, tôi hãnh diện vì cậu... Cậu cố làm những gì mình có thể làm được để mang vinh dự về cho dân tộc Việt Nam mình...

Đông ngồi im. Ông vụt nói thêm:

- Cậu... Cậu đừng bao giờ nói gì với ai ở đây về cuộc đời cũ của tôi nghe... Cậu đừng kể về cuộc đời cũ của tôi, tôi van cậu...!

- Thầy yên tâm, em không nói gì với ai đâu...

Ông lão chậm chạp đứng lên, nốc trọn ly cà phê rồi chậm chạp lê bước về phòng làm việc. Thằng Đông vẫn ngồi đó, ngồi đó mà nhìn nằng nằng rơi ngoài kia, lòng buồn như một trận mưa trong đêm mùa thu ở Việt Nam.

Ngày ra phi trường về San Diego, Đông giật mình khi nghe tiếng kêu:

- Cậu Đông! Cậu Đông!

Đông quay lại: ông giáo sư Tâm thập thò bước đến, nón cầm tay, ông nói một cách ngại ngùng:

- Cậu Đông, chúc cậu thượng lộ bình an...

- Cám ơn thầy. Em cũng chúc thầy ở đây vui, khỏe...

Ông đứng đó với Đông cho đến khi nó quảy gói bước vào cổng lên phi cơ. Khi sắp khuất sau chiếc cổng vào, Đông còn nghe tiếng ông lão la lớn:

- Nhớ nghe cậu Đông! Nhớ đừng kể cho ai nghe về cuộc đời cũ của tôi nghe...

Trên chuyến bay về San Diego, “cuộc đời cũ” của ông thợ già chập chờn trong đầu Đông. Cuộc đời cũ, và cuộc đời mới của ông quay cuồng, quay cuồng một cách hỗn độn trong tâm tưởng Đông. Bên cạnh cuộc đời mới của thằng Đông đầy ánh sáng, hai cuộc đời mới cũ kia chập chờn, chập chờn, xót xa! Hình ảnh ông lão

Việt Nam run rẩy cúi xuống nhặt mấy sản phẩm vừa đánh rớt trước tiếng la hét chửi bới của tên thợ cả từ nay sẽ ám ảnh Đông!

Hình ảnh cuộc đời mới này không còn là của riêng ông, mà là của chung một thế hệ: một thế hệ bất hạnh, trong buổi giao thời đầy bất hạnh này của Việt sử!

Tân Xuyên